

NGHỊ QUYẾT
Họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng
Lần 03 năm 2025

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 27 tháng 03 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1.

Thông nhất về quỹ lương năm 2025 của công ty như sau:

1. Tiền lương người lao động năm 2025

1.1 Quỹ lương sản xuất nước tính theo đơn giá: 126,77 đồng/1.000 đồng doanh thu tiền nước

1.2 Quỹ lương xây dựng cơ bản, lắp đặt ống nhánh khách hàng và công việc khác tính theo nhân công thực hiện các công trình, chiết tính và công việc khác thực tế được thanh quyết toán.

1.3 Quỹ lương xử lý nước thải tính theo đơn giá: 3.161,68 đồng/m³ nước thải xử lý theo Tờ trình số: 1.360/TTr-STC, ngày 13/06/2017 của Sở Tài chính Lâm Đồng.

2. Đơn giá tiền lương của Ban điều hành công ty năm 2025 là : 6,96 đồng/1.000 đồng doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh.

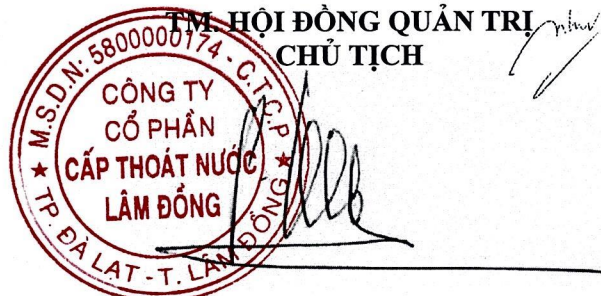
3. Quỹ lương thực hiện năm 2025 sẽ tăng, giảm theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Thư ký công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức thực hiện theo chủ trương của Hội đồng quản trị đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CBTT;
- Lưu: VT, PTQT - TK Cty.



Phan Đình Tân

TỜ TRÌNH

Về việc: Xác định nguồn quỹ tiền lương Công ty năm 2025

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Căn cứ Quyết định số: 1406/QĐ-UBND ngày 23/6/2017 của UBND Tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt đơn giá và kế hoạch đặt hàng cung ứng dịch vụ xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Đà Lạt năm 2017;

Căn cứ tỷ lệ trượt giá mức tăng lương tối thiểu bình quân hàng năm;

Căn cứ kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Nhằm mục đích xác định Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 toàn Công ty theo tiêu chí tính đúng, tính đủ cho người lao động và Ban điều hành, phù hợp với tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh kế hoạch năm 2025.

Công ty lập tờ trình gửi Hội đồng Quản trị Công ty như sau:

Xác định nguồn quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 toàn Công ty:

1. Nguồn quỹ tiền lương kế hoạch 2025 của người lao động:

1.1. Nguồn quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025:

- Bao gồm Quỹ tiền lương hoạt động sản xuất nước sạch + Quỹ tiền lương hoạt động xây dựng cơ bản (ống cái, ống nhánh, khác...) + Quỹ tiền lương hoạt động xử lý nước thải.

1.2. Cách xác định quỹ tiền lương kế hoạch của từng lĩnh vực hoạt động:

1.2.1. Quỹ tiền lương hoạt động sản xuất nước sạch:

Quỹ lương sản xuất nước năm 2024 là 34,482 tỷ đồng.

Quỹ tiền lương sản xuất nước kế hoạch năm 2025 là 37,930 tỷ đồng tăng 10% so với năm 2024 (trong đó: tăng theo doanh thu 2,7%, trượt giá 3,63%, tăng lương tối thiểu 3,67%)

Đơn giá tiền lương là sản xuất nước năm 2025 là: 126,77 đồng/1.000 đồng doanh thu tiền nước. (37,930 tỷ/ 299,202 tỷ đồng doanh thu tiền nước x 1000 đồng)



- Xác định quỹ tiền lương sản xuất nước năm 2025 = doanh thu tiền nước thực hiện năm *126,77 đồng /1.000 đồng

1.2.2. Quỹ tiền lương hoạt động xây dựng cơ bản và hoạt động khác (ống cái, ống nhánh,...):

- **Xác định Quỹ tiền lương hoạt động xây dựng cơ bản và hoạt động khác (ống cái, ống nhánh,...) căn cứ nguồn nhân công được hưởng khi thực hiện quyết toán thực tế các công trình xây dựng cơ bản, chiết tính và các công việc khác trong năm 2025.**

1.2.3. Quỹ tiền lương hoạt động xử lý nước thải:

- Căn cứ Tờ trình 1360/TTr-STC ngày 13/06/2017 của Sở Tài Chính về việc phê duyệt phương án đơn giá đặt hàng dịch vụ thoát nước đối với hệ thống thu gom và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Đà Lạt của Công ty TNHH MTV Cấp Thoát Nước Lâm Đồng (nay là Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng);

Đơn giá tiền lương xử lý nước thải : 3.161,68 đồng/m³ nước thải xử lý

- Xác định quỹ tiền lương hoạt động xử lý nước thải = 3.161,68 đồng/m³ * số lượng m³ nước thải xử lý thực hiện năm.

2. Nguồn quỹ tiền lương kế hoạch 2025 của Ban điều hành (BDH):

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BDH: Quản lý chung tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn công ty gồm hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch, xây dựng cơ bản, xử lý nước thải và các hoạt động khác.

- Căn cứ vào chỉ tiêu tổng doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện toàn Công ty (gồm doanh thu nước sạch, xây dựng cơ bản, xử lý nước thải, doanh thu khác...) để xác định đơn giá tiền lương của BDH thực hiện năm 2025.

Quỹ lương Ban điều hành năm 2024 là 2,078 tỷ đồng.

Quỹ tiền lương Ban điều hành kế hoạch năm 2025 là 2,285 tỷ đồng tăng 10% so với năm 2024 (trong đó: tăng theo doanh thu 2,7%, trượt giá 3,63%, tăng lương tối thiểu 3,67%)

Đơn giá tiền lương Ban điều hành năm 2025 là: 6,96 đồng/1.000 đồng doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh. (2,285 tỷ/ 328,314 tỷ đồng doanh thu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh x 1000 đồng)

Đơn giá tiền lương của BDH năm 2025: 6,96 đồng/1.000 đồng doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xác định quỹ tiền lương BDH thực hiện = doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện năm * 6,96 đồng/1.000 đồng.

Các nội dung nêu trên là cơ sở để xác định tiền lương của người lao động và Ban điều hành Công ty theo các lĩnh vực hoạt động của Công ty (có báo cáo số liệu chi tiết đính kèm).

Nguồn lương thực tế của Công ty sẽ được quyết toán cuối năm theo kết quả sản xuất kinh doanh .

Kính trình Hội đồng Quản trị Công ty xem xét.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 27/TTr-CTN, ngày 26 tháng 02 năm 2025)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Vt, Tc-Hc.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hùng Cường



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

Báo cáo Quỹ lương thực hiện năm 2024 và kế hoạch 2025

(kèm theo Tờ trình số: 31 /TTr-CTN, ngày 17 tháng 03 năm 2025)

Stt	Chỉ Tiêu	Đvt	THỰC HIỆN NĂM 2024	KẾ HOẠCH NĂM 2025		Ghi chú
			Thực hiện năm 2024	Kế hoạch 2025	Tỉ lệ % KH 2025/TH 2024	
I	SẢN LƯỢNG					
1	Nước thải xử lý	m3	3 391 624	3482180	102.67%	
II	TỔNG DOANH THU	Tr đồng	389 626	368 411	94.6%	
1	Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh	Tr đồng	319 686	328 314	102.7%	
	- Kinh doanh nước sạch	Tr đồng	291 336	299 202	102.7%	
	- Xây dựng, lắp đặt HTCN	Tr đồng	7 808	8 042	103.0%	
	- Xử lý nước thải	Tr đồng	19 315	19 831	102.7%	
	- Khác	Tr đồng	1 227	1 239	101.0%	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr đồng	69 321	39 472	56.9%	
3	Doanh thu hoạt động khác	Tr đồng	619	625	101.0%	
III	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (1+2+3)	Tr đồng	124 671	95 660	76.7%	
1	Lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh	Tr đồng	55 892	56 189	100.5%	
	- Kinh doanh nước sạch	Tr đồng	53 541	53 793	100.5%	
	- Xây dựng, lắp đặt HTCN	Tr đồng	656	669	102.0%	
	- Xử lý nước thải	Tr đồng	1 555	1 586	102.0%	
	- Khác	Tr đồng	140	141	100.7%	
2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	Tr đồng	69 321	39 471	56.9%	
3	Lợi nhuận hoạt động khác	Tr đồng	(542)			
IV	TỔNG QUỸ TIỀN LƯƠNG	Tr đồng	54 249	58 398	107.6%	
1	Tổng quỹ tiền lương CB-CNV	Tr đồng	52 171	56 113	107.6%	
1.1	- Quỹ lương sản xuất nước	Tr đồng	34 483	37 930	110.00%	Đơn giá tiền lương 126,77 đồng/ 1000 doanh thu tiền nước.
1.2	- Quỹ lương xây dựng cơ bản (ống cái, ống nhánh,...)	Tr đồng	6 965	7 174	103.0%	



1.3	- Quỹ lương xử lý nước thải	Tr đồng	10 723	11 010	102.7%	Tính theo đơn giá là 3.161,68/m ³ nước thải xử lý
2	Tổng quỹ tiền lương ban điều hành	Tr đồng	2 078	2 285	110.0%	Đơn giá tiền lương 6,96 đồng/ 1000 doanh thu tiền hoạt động sản xuất kinh

Đề nghị quỹ lương thực hiện năm 2025 tính cụ thể như sau:

1. Tiền lương người lao động năm 2025

1.1 Quỹ lương sản xuất nước tính theo đơn giá: 126,77 đồng/ 1000 đồng doanh thu tiền nước (37,930 tỷ đồng/299,202 tỷ đồng x 1000 đồng doanh thu sản xuất nước)

1.2 Quỹ lương xây dựng cơ bản, lắp đặt ống nhánh khách hàng và công việc khác tính theo nhân công thực tế thực hiện các công trình, chiết tính và công việc khác thực tế được thanh quyết toán.

1.3. Quỹ lương xử lý nước thải tính theo đơn giá: 3.161,68 đồng/ m³ nước thải xử lý theo Tờ trình số: 1.360/TTr-STC, ngày 13/06/2017 của Sở Tài chính Lâm Đồng.

2. Đơn giá tiền lương của Ban điều hành công ty năm 2025 là : 6,96 đồng/ 1000 đồng doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh (2, 285 tỷ / 328,314 tỷ đồng x1000 đồng doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh)

P. TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH

P. TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Khâm

Bùi Hoàng Trường Vi

Nguyễn Hưng Cường